

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 441/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025,
định hướng nội dung giai đoạn 2026-2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
ĐẾN	CHỖ: S
	Ngày: 26.18.12025

Sáng ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, định hướng nội dung giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi là Chương trình). Đồng chủ trì Hội nghị tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đỗ Văn Chiến; Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo Trung ương); Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính - Phó Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương; Phó Chủ tịch Quốc hội Vũ Hồng Thanh; Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo Đào Ngọc Dung – Ủy viên Ban chỉ đạo Trung ương.

Cùng dự Hội nghị có Chủ tịch Hội đồng Dân tộc Quốc hội Lâm Văn Mẫn; đại diện lãnh đạo các cơ quan trung ương: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, Hội đồng Thi đua khen thưởng trung ương; các Bộ, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương: Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Văn hoá – Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chính phủ, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội; một số tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình. Hội nghị còn có sự tham gia của các tổ chức quốc tế, đại sứ quán các nước tham dự tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có Bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 của các địa phương.

Sau khi nghe Báo cáo của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo, ý kiến phát biểu của Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đỗ Văn Chiến và ý kiến tham gia của các đại biểu đại diện cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và cá nhân tiêu biểu tham dự Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 đã hoàn thành và vượt mức 06/09 nhóm mục tiêu đề ra, trong đó đáng chú ý là chỉ tiêu giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người đã tăng khá và vượt kế hoạch, chất lượng tiếp cận các dịch vụ chất lượng như giáo dục, y tế, các nguồn lực phát triển đã đảm bảo tốt hơn, bình đẳng hơn, đời sống vật chất và tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được nâng lên đáng kể so với trước. Đây là kết quả quan trọng, cơ bản, rất đáng biểu dương trong điều kiện giai đoạn 2021-2025 có nhiều khó khăn, thách thức như dịch bệnh Covid – 19; tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động; chiến tranh thương mại, thị trường thế giới có nhiều bất ổn; thiên tai, lũ lụt gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản cho nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong bối cảnh đó, thực hiện chỉ đạo đúng đắn của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã có sự quan tâm đặc biệt cho sự nghiệp phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đồng thời Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các cấp, các ngành, đồng bào, chiến sỹ và cả hệ thống chính trị đã vào cuộc mạnh mẽ, đồng bộ, với tinh thần quyết tâm cao, không quản ngại gian khó. Do đó, Chương trình giai đoạn I đã đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn tiếp theo gồm: (1) Chương trình là một chủ trương lớn, xác định rất đúng và trúng các nhóm mục tiêu cụ thể; (2) Nội dung của Chương trình hợp ý Đảng với lòng dân; (3) Chương trình là quyết sách lớn, thể hiện được chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước là chính sách đi đôi với ngân sách; (4) Giải pháp tổ chức phù hợp, thực hiện chính sách kết hợp với tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số cùng tham gia; (5) Chương trình được nhân dân đồng tình, doanh nghiệp ủng hộ, quân đội, công an đã vào cuộc tích cực, tạo ra hiệu quả tốt; (6) Tiếp cận giáo dục, y tế, văn hóa – xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng bình đẳng hơn; (7) Phát triển bao trùm, toàn diện, bền vững hơn; (8) Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được nâng cao.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao, biểu dương những nỗ lực, cố gắng các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đối với các thành tích ban đầu có ý nghĩa, rất đáng ghi nhận mà giai đoạn I (2021-2025) của Chương trình đã đạt được. Các báo cáo, tham luận, ý kiến phát biểu tại Hội nghị rất tâm huyết, sâu sắc và sát thực, đã khẳng định những kết quả đã đạt được nhưng cũng đồng thời thẳng thắn chỉ ra những khó khăn, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của việc triển khai thực hiện giai đoạn I của Chương trình trong thời gian qua.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình vẫn còn một số hạn chế, bất cập như: Chương trình còn manh mún, chia cắt, thiếu trọng tâm, trọng điểm; phân cấp, phân quyền chưa triệt để; thủ tục hành chính còn rườm rà; tính chủ động, tích cực, tự lực, tự cường của một bộ phận đồng bào chưa cao, vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái nghèo; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là người đứng đầu một số địa phương, tổ chức chưa thật sự tập trung, gương mẫu.

II. Bài học kinh nghiệm

1. Quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, làm việc phải dứt điểm, hiệu quả.
2. Phải có sự vào cuộc, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và cả hệ thống chính trị một cách đồng bộ, chặt chẽ, nhất quán và hiệu quả.
3. Trong tổ chức thực hiện phải luôn bám sát tình hình thực tế, luôn luôn đổi mới tư duy tiếp cận và hành động quyết liệt.
4. Phải tạo được xu thế, phong trào của đồng bào trong quyết tâm xóa đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, vùng trời của quê hương.

III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

1. Mục tiêu tổng quát

a) Cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, theo tinh thần năm sau cao hơn năm trước, nhiệm kỳ sau cao hơn nhiệm kỳ trước, giai đoạn sau cao hơn giai đoạn trước.

b) Tạo ra được phong trào, xu thế của người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi phải tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, khung trời của mình.

c) Các mục tiêu cụ thể thì cần tính toán kỹ lưỡng, trong đó bảo đảm tiếp cận bình đẳng về giáo dục, y tế, văn hóa – xã hội, về các nguồn lực của đất nước; tạo ra nhiều công ăn, việc làm, sinh kế của người dân để vươn lên thoát nghèo, vươn lên làm giàu bền vững; các mục tiêu phải thiết thực, khả thi và dễ kiểm tra, dễ giám sát, dễ hiểu, dễ làm, dễ đánh giá với tinh thần không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển của đất nước.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

a) Tiếp tục nâng cao về nhận thức: Đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là đầu tư cho phát triển, không những là trách nhiệm, nghĩa vụ cao cả của mình mà còn là tình cảm, mệnh lệnh của trái tim, bằng tình dân tộc, nghĩa đồng bào, sự chia sẻ, tính nhân văn cao đẹp để làm tất cả vì đồng bào, nói thật, làm thật và hiệu quả thật, để không ai bị bỏ lại phía sau.

b) Tiếp tục hoàn thiện về thể chế, cơ chế, chính sách theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tổ chức thực hiện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Duy trì độc lập Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm bình đẳng nhưng cần đặc biệt chú ý đến các dân tộc thiểu số dễ bị tổn thương.

c) Cân đối ưu tiên bố trí nguồn lực cho Chương trình trong giai đoạn 2026-2030 tăng khoảng 10-15% so với giai đoạn 2021-2025. Huy động các nguồn vốn Trung ương, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình.

Thiết kế triển khai thực hiện Chương trình theo tinh thần: Giao cho các địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm; Trung ương chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bố trí nguồn lực hợp pháp và tập trung xây dựng cơ chế, chính sách về tạo công ăn, việc làm, sinh kế cho người dân; thực hiện mục tiêu tiếp cận bình đẳng y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng; giáo dục tập trung xây dựng, hoàn thiện đồng bộ các trường học, trong đó xây dựng bổ sung hoàn thiện hệ thống trường dân tộc nội trú ở các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bộ với việc xây dựng 248 trường ở khu vực các xã biên giới đang triển khai; lưu ý đến nguồn lực con người, ưu tiên đầu tư đào tạo đội ngũ y, bác sỹ, giáo viên; giành nguồn lực để phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, nước, viễn thông, đảm bảo tính bền vững trong phát triển của địa bàn các xã, thôn bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

d) Xây dựng cơ chế chính sách phát triển liên kết cộng đồng, liên kết giữa cộng đồng dân tộc thiểu số với cộng đồng dân tộc người Kinh, hình thành các hợp tác xã, các doanh nghiệp, phát triển từ hộ kinh doanh lên doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ lên doanh nghiệp lớn. Chú trọng phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

đ) Thiết kế chương trình trong đó đầu tư các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng gắn với thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xây dựng các chính sách an sinh thiết thực, cụ thể, bám sát tình hình thực tế. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình 1 triệu héctơ lúa chất lượng cao, phát thải thấp tại vùng đồng bằng sông Cửu Long.

e) Gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh – quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc. Phát huy hiệu quả, tính tiên phong, tính gương mẫu, uy tín của già làng, trưởng bản, người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc và miền núi. Đầu tư cho ngân sách thực hiện các nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao.

g) Có chính sách ưu tiên đầu tư thực hiện các Nghị quyết “bộ tứ trụ cột: của Bộ Chính trị (Nghị quyết 57 về thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, Nghị quyết 59 về chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, Nghị quyết 66 về đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật, Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân). Xác định đây là cơ sở, tiền đề để vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cùng chung tay, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, biến khát vọng thành

hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế, để cùng đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

h) Phát huy, bảo tồn, phát triển văn hóa đậm đà bản sắc của các dân tộc, trong đó giữ gìn chữ viết, tiếng nói, văn hóa dân tộc là vấn đề quan trọng, góp phần vào phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; biến văn hóa thành nguồn lực, biến di sản thành tài sản, thành sức mạnh nội sinh để đồng bào, nhân dân được hưởng thụ từ chính nền văn hóa của mình.

i) Xây dựng gói tín dụng ưu tiên (Ngân hàng Nhà nước chủ trì), đồng thời có chính sách về tài khóa, tiếp cận đất đai, giảm thuế, phí, lệ phí. Kết hợp cả chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa, để đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi thoát nghèo bền vững và làm giàu chính đáng.

k) Thiết kế công cụ đo lường, theo dõi, giám sát số để kịp thời giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành và sự vào cuộc của các địa phương.

IV. Nhiệm vụ của các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương

1. Bộ Dân tộc và Tôn giáo:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương khẩn trương tham mưu kết cấu lại nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng tập trung nội dung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, xác định quy định cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng thực hiện, hiệu quả cao.

b) Khẩn trương trình Chính phủ hồ sơ Nghị định quy định tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 để ban hành trong tháng 8 năm 2025. Trên cơ sở đó, hoàn thành Báo cáo của Chính phủ về Tổng kết Chương trình giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 trình Quốc hội xem xét, quyết định nội dung, kinh phí của Chương trình giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030 tại kỳ họp tháng 10 năm 2025 để triển khai thực hiện từ năm 2026.

2. Bộ Tài chính: tham mưu, bố trí đủ nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn II, đảm bảo các mục tiêu đề ra của Chương trình.

3. Các bộ, cơ quan chủ các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình: căn cứ nội dung Kết luận số 177-KL/TW ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục xây dựng tổ chức, hoạt động của đơn vị hành chính 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả; Công điện số 110/CD-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tập trung triển khai các Nghị quyết của Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; để tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả, phần đầu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình. Hướng dẫn các địa phương hiểu đúng, đầy đủ và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo các xã tích cực rà soát và khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình trên địa bàn các xã sau khi sáp nhập; đẩy nhanh tiến độ giải ngân thực hiện các dự án, tiểu dự án đã và đang triển khai thực hiện để phân đấu hoàn thành toàn bộ các mục tiêu của giai đoạn I Chương trình.

b) Đôn đốc các xã, thôn, bản đánh giá, đề xuất nhu cầu đầu tư các nội dung của Chương trình giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030; khẩn trương tổng hợp và gửi báo cáo về Bộ Dân tộc và Tôn giáo trong tháng 8 năm 2025 để kịp thời tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để triển khai thực hiện.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, ngành, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc của QH và các Ủy ban của QH;
- Ban Thi đua- Khen thưởng TW;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo TW;
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Mạnh Cường,
- Trợ lý, Thư ký TTgCP, Trợ lý, Thư ký các PTTgCP;
- Các Vụ: KGVX, NN, TKBT; Công TTĐTCP;
- Lưu VT, QHĐP (02). Hg.

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

PHÓ CHỦ NHIỆM



Phạm Mạnh Cường